**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường: THCS HOÀ ĐỊNH TÂY**  **Tổ: KHXH** | **Giáo viên: Trương Thị Hoại** |

**CHƯƠNG 4: ĐÔNG NAM Á TỪ NHỮNG THẾ KỈ TIẾP GIÁP CÔNG NGUYÊN ĐẾN THẾ KỈ X**

**Tiết:**

**BÀI 12: CÁC VƯƠNG QUỐC Ở ĐÔNG NAM Á TRƯỚC THẾ KỈ X**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Năng lực:**

**a. Năng lực chung**:

- Năng lực tự, tự học: Tự đặt mục tiêu học tập để nổ lực phấn đấu thực hiện, chủ động trong các hoạt động học tập.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Khiêm tốn, lắng nghe tích cực trong giao tiếp, diễn đạt tự tin; hiểu rõ nhiệm vụ của cá nhân, nhóm; đánh giá được khả năng của mình và tự nhận công việc phù hợp với bản thân; chủ động hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo: Biết đặt câu hỏi trao đổi phản biện; phân tích tóm tắt những thông tin từ nhiều nguồn khác nhau; hình thành được ý tưởng dựa trên những nguôn thông tin đã cho; hứng thú tự do trong suy nghĩ, chủ động ý kiến, phát hiện yếu tố mới tích cực trong những ý kiến khác.

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ: Nói chính xác, đúng ngữ điệu, nhịp điệu, trình bày được nội dung của sản phẩm….

**b. Năng lực đặc thù:**

- Khai thác và sử dụng được thông tin có trong tư liệu, hình thành kĩ năng đọc bản đồ, lược đồ để xác định mối liên hệ giữa các quốc gia cổ với các quốc gia Đông Nam Á hiện tại.

- Trình bày được ví trí địa lí của khu vực – mức độ hiểu và vận dụng.

- Miêu tả được sự xuất hiện của các vương quốc cổ trước thế kỉ VII – mức độ biết và vận dụng.

- Nêu được sự hình thành và phát triển ban đầu của các vương quốc phong kiến từ thế kỉ VII đến thế kỉ X – mức độ biết và vận dụng.

- Vận dụng kiến thức để liên hệ với hiện tại.

- Vận dung kiến thức vào một trường hợp cụ thể

**2. Phẩm chất:**

**-** Nhân ái, biết tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hóa, học hỏi để hòa nhập

- Có ý thức bảo tồn và phát huy các giá trị văn háo chung của khu vực Đông Nam Á.

- Giáo dục tinh thần chung thống nhất của khu vực và hướng tới cộng đồng chung ASEAN.

**II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị**

- Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập, bảng hoạt động nhóm, giấy A0

- Tranh, ảnh, tư liệu liên quan đến bài học

- Lược đồ Các quốc gia sơ kì và phong kiến ở Đông Nam Á treo tường hoặc dùng file trình chiếu.

**2. Học liệu**

- Một số hình ảnh, tư liệu liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của giáo viên.

- SGK, vở ghi…

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề**

**a. Mục tiêu:** Tạo sự tò mò, ham học hỏi và lòng khao khát muốn tìm hiểu những điều ở hoạt động hình thành kiến thức mới của bài học; tạo không khí hứng khởi để HS bắt đầu một tiết học mới. Từ đó, giáo viên dẫn vào bài mới.

**b. Nội dung:** Học sinh quan sát tranh trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

**Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát hình ảnh và cho biết đây là những quốc gia ở khu vực nào?**

****

**Hình 1 Hình 2**

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

**GV**: Hướng dẫn HS tham gia trò chơi, trả lời câu hỏi.

**Bước 3: Báo cáo thảo luận**

**Hs trả lời:**

**Hình 1: Đền Bo-rô-bu-đua di sản văn hóa thế giới**

**Hình 2: Ruộng bậc thang Ba-na-u (Philippin) – Di sản văn hóa thế giới**

**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét (hoạt động của HS và sản phẩm), chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

**GV dẫn vào bài:** Các em vừa quan sát hai địa điểm được xếp hạng Di sản văn hóa thế giới của khu vực Đông Nam Á. Đông Nam Á là một khu vực địa lí – lịch sử - văn hóa mang sắc thái riêng biệt. Với địa hình đa dạng, khí hậu nhiệt đới gió mùa them theo mưa thuận lợi cho phát triển cây lúa nước. Vào những thế kỉ tiếp giáo Công nguyên, cư dân Đông Nam Á đã sử dụng phổ biến đồ sắt trong sản xuất nền kinh tế nông nghiệp phát triển. Đồng thời, chịu ảnh hưởng văn hóa Ấn Độ, Trung Quốc, nhiều vương quốc cổ đã xuất hiện và dần hình thành nên các vương quốc phong kiến ở khu vực này.

Đông Nam Á có vị trí như thế nào? Các vương quốc cổ và phong kiến ở khu vực này đã ra đời và phát triển ra sao? Chúng ta cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới:**

**2.1. Vị trí địa lí của Đông Nam Á**

**a. Nguyên nhân**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày được vị trí địa lí của Đông Nam Á

**b. Nội dung:** Học sinh làm việc cá nhân, thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi của giáo viên.

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm thảo luận nhóm của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên – học sinh** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **GV hướng dẫn học sinh hoạt động cá nhân, tìm hiểu về vị trí địa lí của khu vực Đông Nam Á.**  ***? Quan sát và xác định vị trí của khu vực Đông Nam Á trên lược đồ hình 12.1.***  Phía bắc giáp Đông Á, phía tây giáp Nam Á và vịnh Bengal, phía đông giáp Châu Đại Dương và Thái Bình Dương, phía nam giáp Australia và Ấn Độ Dương.  ***? Trình bày đặc điểm vị trí, địa hình của Đông Nam Á?***  - Vị trí nằm án ngữ trên con đường hàng hải nối liền giữa Ấn Độ Dương với Thái Bình Dương. Là cầu nối giữa Trung Quốc và Ấn Độ, giữa lục địa Á – Âu với châu Đại Dương.  - Đông Nam Á gồm:  + Đông Nam Á lục địa  + Đông Nam Á hải đảo  - Khí hậu: Nhiệt đới gió mùa, nóng ẩm, mưa nhiều: là quê hương của nhiều loiaj gia vị, hương liệu quý hiếm.  **Bài tập dự án**  **THẢO LUẬN NHÓM:**  **Nhóm 1:** Phân tích những thuận lợi điều kiện tự nhiên đối với khu vực Đông Nam Á  **Nhóm 2:** Phân tích những mặt hạn chế của điều kiện tự nhiên đối với khu vực Đông Nam Á.  ***? Kể tên các con sông lớn ở khu vực Đông Nam Á? Sông ngòi dầy đặc có những thuận lợi gì?***  Sông Mê Công, sông Hồng, sông Mê Nam, sông I-ra-oa-đi, …  **Thuận lợi**: Tạo ra các vùng đồng bằng rộng lớn. Mang lại nguồn nước tưới phong phú, dồi dào, lượng phù sa màu mỡ, thuận lợi cho cuộc sống định cư của cư dân làm nông nghiệp; việc đi lại, vận chuyển trên sông thuận tiện hơn; nguồn thủy sản làm thức ăn rất đa dạng.  ***? Kể tên một số tài nguyên khoáng sản, các loại cây nông nghiệp, công nghiệp mang lại giá trị kinh tế cao ở Đông Nam Á.***  - Tài nguyên: kim loại, dầu khí, than đá, …  - Loại cây nông nghiệp: Lúa nước, …  - Cây công nghiệp: Cao su, cà phê, hồ tiêu, …  ***? Tại sao nói, Đông Nam Á là “cái nôi” của nền văn minh lúa nước?***  Hs trả lời theo ý hiểu  **GV mở rộng, cung tấp tư liệu:**  Quê hương của cây lúa là ở Đông Nam Á, bởi đây là khu vực có khí hậu ẩm và có điều kiện tự nhiên lí tưởng để phát triển nghề trồng lúa. Theo các nhà khảo cổ học, cây lúa ở vùng Đông Nam Á được trồng từ khoảng 10 000 năm TCN. Từ Đông Nam Á, nghề trồng lúa được du nhập vào Trung Quốc, rồi lan sang Nhật Bản, Hàn Quốc.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:**  - Suy nghĩ, chơi trò chơi.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV: gọi đại diện 1 nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét bổ sung.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **Nhóm 1: Phân tích những thuận lợi điều kiện tự nhiên đối với khu vực Đông Nam Á**  - Vị trí địa lí quan trọng là con đường giao thông quốc tế 🡪 buôn bán quốc tế  - Sông ngòi dày đặc 🡪 Phát trển nông nghiệp, trồng cây ăn quả, gia vị, thuận lợi giao thông vận tải  - Khí hậu nóng ẩm, mưa nhiều làm hệ thống thực vật phong phú và đa dạng.  - Có bờ biển rộng 🡪 phát triển khai thác kinh tế biển, khoáng sản, phát triển giao thông, du lịch biển.  - Tài nguyên thiên nhiên phong phú, động thực vật phong phú 🡪 Phát triển nông nghiệp và công nghiệp.  **Nhóm 2: Phân tích những mặt hạn chế của điều kiện tự nhiên đối với khu vực Đông Nam Á.**  - Địa hình bị chia cắt mạnh  - Đường bờ biển dài, thường xuyên phải hứng chịu những cơn bão lớn từ biển đông.  - Vị trí địa quan trọng nên ngay từ sớm khu vực đã bị các nước thực dân nhòm ngó.  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  **GV chốt bài:** Với vị trí chiến lược quan trọng, là “ngã tư” đường của thế giới. Khu vực Đông Nam Á nhiều điều kiện tự nhiên thuận lợi phát triển kinh tế. Đông Nam Á nằm giữa hai trung tâm văn minh lớn của nhân loại: Trung Quốc, Ấn Độ khiến các quốc gia chịu ảnh hưởng văn hóa của các nước này. Điều đó tạo tiền đề quan trọng dẫn đến sự ra đời của các quốc gia sơ kì. Vậy quá trình đó diễn ra như thế nào? Chúng ta cùng tìm hiểu sang phần tiếp theo. | **I. Vị trí địa lí của Đông Nam Á**  - Vị trí địa lí của khu vực Đông Nam Á: nằm trên con đường hàng hải nối liền giữa Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương; là cầu nối giữa Trung Quốc, Nhật Bản với Ấn Độ, Tây Á và Địa Trung Hải.  - Đông Nam Á gồm:  + Đông Nam Á lục địa  + Đông Nam Á hải đảo  - Khí hậu: Nhiệt đới gió mùa, nóng ẩm, mưa nhiều: là quê hương của nhiều loiaj gia vị, hương liệu quý hiếm. |

**2.2. Sự xuất hiện các vương quốc từ đầu công nguyên đến thế kỉ VII**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày các quốc gia cổ ở Đông Nam Á từ đầu Công nguyên đến thế kỉ VII.

**b.**  **Nội dung:** Hs thao luận nhóm bàn tìm hiểu kiến thức

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm thảo luận nhóm của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên – học sinh** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **GV yêu cầu học sinh làm việc cá nhân, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi.**  **GV giới thiệu cơ sở hình thành các vương quốc cổ ở Đông Nam Á.**  **Cơ sở hình thành:**  + Sự phát triển kinh tế, kĩ thuật của các tộc người ở Đông Nam Á.  + Nghề trồng lúa nước và kĩ thuật luyện kim phát triển, tiến bộ.  + Giao lưu kinh tế, văn hóa với Ấn Độ, Trung Quốc cũng là nền tảng quan trọng đưa đến sự ra đời của các quốc gia sơ kì.  Sau một thời gian dài sau khi nhà nước Văn Lang, Âu Lạc của người Việt bị phong kiến phương Bắc đô hộ, một số vương quốc cổ Đông Nam Á được hình thành.  **GV mở rộng về nhà nước Văn Lang:**  Nhà nước Văn Lang được hình thành vào khoảng thế kỉ VII – VI (TCN) ở lưu vực sông Hồng. Đây được coi là nhà nước đầu tiên của nước ta.  ***? Quan sát hình 12.2 và xác định một số vương quốc cổ Đông Nam Á? Từ đó em có nhận xét gì về địa điểm hình thành của các vương quốc cổ Đôgn Nam Á?***  - Chăm – Pa, Phù Nam (Việt Nam)  - Pê-gu (Mianma)  - Thơ – tơn (Mianma)  - Chân Lạp (Camphuchia), …  **Nhận xét**: Chủ yếu hình thành ở cả Đông Nam Á lục địa và Đông Nam Á hải đảo nhưng tập trung chủ yếu ở Đông Nam Á lục địa (do ở đây có điều kiện thuận lợi hơn, nhiều con sông lớn thuận lợi cho cư dân quần tụ, sinh sống)  ***? Nền kinh tế chính của các vương quốc cổ Đông Nam Á là gì?***  Nông nghiệp, thương nghiệp  ***? Nêu một vài hiểu biết của em về thương cảng Óc - eo (An Giang, Việt Nam)***  Thương Cảng Óc Eo được hình thành từ thế kỷ thứ I, nằm ở phía nam ngọn núi Ba Thê (An Giang này nay). Óc Eo là đô thị lớn nhất Đông Nam Á, đồng thời là thương cảng quốc tế.  Đó là một hệ thống bao gồm những điểm quần cư và đô thị, những trung tâm chính trị - tôn giáo và văn hóa, hải cảng cùng với những điểm sản xuất thủ công - buôn bán và những vùng công nghiệp. Lý do quan trọng nhất cho sự thịnh vượng của Óc Eo là do vị trí của nó trên trục đường thương mại trên biển giữa một bên là bán đảo Mã Lai và Ấn Độ và bên kia là sông Mê Kông cùng với Trung Quốc.  Hiện các nhà khảo cổ phát hiện nhiều di chỉ khảo cô ở Óc – eo trong đó có nhiều hiện vật từ nhiều quốc gia trên thế giới.  ***? Hiện nay Đông Nam Á gồm bao nhiêu quốc gia? Em hãy kể tên và xác định các quốc gia đó trên lược đồ?***  **(Hs lên bảng chỉ lược đồ)**  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:**  - Kiểm tra lại nội dung, chuẩn bị lên bảng trình bày kết quả.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **GV:** gọi đại diện 1 nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  **GV chốt bài:** Như vậy, ngay từ những thế kỉ đầu Công nguyên những vương quốc cổ đã được hình thành ở Đông Nam Á. Cư dân chủ yếu sống bằng nghề trồng lúa và giao lưu thương mại quốc tế với những trung tâm buôn bán lớn sầm uất, thu hút nhiều thương nhân các nước đến trao đổi hàng hóa. Thông qua giao lưu thương mại đã thúc đẩy sự phát triển của các vương quốc dẫn tới sự hình thành của các các vương quốc phong kiến. Vậy các vương quốc phong kiến được hình thành như thế nào? Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu ở bài học sau. | **II. Sự xuất hiện các vương quốc từ đầu công nguyên đến thế kỉ VII**  **Một số quốc gia:** Chăm – Pa, Phù Nam, Pê-gu, Thơ – tơn, Chân Lạp (Camphuchia), …  **Nền kinh tế chính:** Nông nghiệp, thương nghiệp  **Thương cảng phát triển:** Óc Eo (An Giang, Việt Nam) |

**2.3. Sự hình thành và phát triển của các vương quốc phong kiến từ thế kỉ VII đến thế kỉ X**

**a. Nguyên nhân**

**a. Mục tiêu:** - Nêu tên và xác định nơi hình thành các quốc gia phong kiến Đông Nam Á từ thế kỉ VII – X.

- Xác định vị trí vương quốc đó thuộc các quốc gia Đông Nam Á nào ngày nay.

**b. Nội dung:** Học sinh làm việc cá nhân, thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi của giáo viên.

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm thảo luận nhóm của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên – học sinh** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **GV hướng dẫn học sinh hoạt động nhóm hoàn thành phiếu học tập tìm hiểu về sự hình thành các vương quốc phong kiến Đông Nam Á.**   |  |  | | --- | --- | | **SỰ HÌNH THÀNH CÁC VƯƠNG QUỐC PHONG KIẾN** | | | **Thời gian** |  | | **Kinh tế chính** |  | | **Một số quốc gia phong kiến** |  |   ***? Em hãy xác định trên lược đồ hình 12.3 các vương quốc phong kiến Đông Nam Á?***  **GV tổ chức cho học sinh chơi trò chơi “Ai nhanh hơn” thông qua bài tập nối**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tên các vương quốc cổ** |  | **Thuôc lãnh thổ quốc gian nào hiện nay.** | | Phù Nam | Việt Nam | | Chăm – Pa  Đại Cồ Việt | Việt Nam | | Pa-gan | Mianma | | Chân Lạp | Camphuchia | | Tu-ma-sic | Thái Lan | | Sri Vi – giay – a | Malaysia | | Ka-lin-ga | Indonexia | | Bu-tu-an | Philippin |   ***? Em có nhận xét gì về phạm vi hình thành các vương quốc phong kiến này?***  Các vương quốc phong kiến hình thành trên cơ sở các quốc gia sơ kì trước đây.  ***? Em hãy giới thiệu đôi nét về một vương quốc phong kiến mà em biết.***  **Gợi ý:**  **Nhà nước Đại Cồ Việt thời Đinh (968 – 980)**  Năm 986, sau khi thống nhất được quốc gia, Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi Hoàng đế, đặt tên nước là Đại Cồ Việt (Nước Việt Lớn), định đô ở Hoa Lư, xây dựng triều chính và quản lý đất nước. Dưới thời vua Đinh, quốc gia Đại Cồ Việt đã xây dựng nhà nước theo thể chế mới: Nhà nước quân chủ trung ương tập quyền thống nhất. Vua Đinh còn quy định cấp bậc quan văn, võ, tăng đạo, tổ chức quân đội, đặt vạc dầu và cũi hổ để trừng phạt những kẻ có tội (dù chưa có bộ luật thành văn nhưng cũng đã ban hành những luật lệ trừng trị kẻ có tội)  **Sri-Vi-giay-a (Mã Lai)**  **Đ**ược hình thành từ TK VII – TK XIII.Vương quốc có lợi thế về thương mại biển, thường buôn bán với người Ả Rập, Trung Quốc. Là trung tâm Phật giáo quan trọng của thế giới. Vương quốc này đã mở rộng lãnh thổ, tiến hành nhiều cuộc xâm lược nhiều khu vực ở Đông Nam Á.  **GV chiếu lược đồ con đường gia vị nhấn mạnh:**  **A map of the world  Description automatically generated**  Với vị trí quan trọng, là cầu nối giao thương buôn bán từ rất sớm cùng với nguồn sản vật phong phú, đặc biệt là gia vị, các vương quốc này đã góp nhiều mặt hàng chủ lực trên những tuyến buôn bán đường kết nối Á – Âu, mà sau này gọi là Con đường Gia vị.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:**  - Suy nghĩ, chơi trò chơi.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV: gọi đại diện 1 nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét bổ sung.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.   |  |  | | --- | --- | | **SỰ HÌNH THÀNH CÁC VƯƠNG QUỐC PHONG KIẾN** | | | **Thời gian** | Thế kỉ VII - X | | **Kinh tế chính** | Nông nghiệp, thương nghiệp | | **Một số quốc gia phong kiến** | - Đại Cồ Việt (Việt Nam)  - Vương quốc Sri Kse – tra (Miến Điện)  - Vương quốc Chân Lạp (người Khơ-me)  - Vương quốc Sri-Vi-giay-a (Mã Lai)  - Vương quốc Ka-lin-ga (Indonexia), … |   **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  **GV chốt bài:** Các vương quốc phong kiến Đông Nam Á đã tận dụng những lợi thế về vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát triển kinh tế. Nơi đây đã trở thành điểm đến yêu thích của thương nhân nhiều nước trên thế giới. Bên cạnh gạo, các loại gia vị quý hiếm được ưa chuộng mang lại cho người dân bản địa nguồn lợi kinh tế cao. Đến nay, Đông Nam Á vẫn là một khu vực xuất khẩu gia vị lớn. Trong đó, Việt Nam là nước xuất khẩu gia vị hàng đầu thế giới: số 1 về xuất khẩu quế, thứ hai thế giới xuất khẩu hoa hồi. Mặc khác các loại gia vị: ớt, đinh hương, gừng, bạch đậu khấu, hạt tiêu … cũng được xuất sang Hoa Kỳ, Eu, Trung Quốc, Ấn Độ, Trung Đông. | **III. Sự hình thành và phát triển ban đầu của các vương quốc phong kiến từ thế kỉ VII đến thế kỉ X**  **- Thời gian:** Từ thế kỉ VII đến thế kỉ X  **- Một số quốc gia phong kiến:**  Đại Cồ Việt của người Việt, Vương quốc Sri Kse – tra (Miến Điện), Vương quốc Chân Lạp (người Khơ-me), Vương quốc Sri-Vi-giay-a (Mã Lai), Vương quốc Ka-lin-ga (Indonexia).  **- Một số nền kinh tế chính:** Nông nghiệp, thương nghiệp, hàng hải, cung cấp hương liệu, gia vị. |

**3. Hoạt động luyện tập**

**a. Mục tiêu:**  Nhằm củng cố, hệ thống hóa và hoàn thiện về nội dung kiến thức đã được tìm hiểu ở hoạt động hình thành kiến thức mới.

**b. Nội dung:** GV đặt câu hỏi và hoàn thành nhiệm vụ, có thể hướng dẫn ở lớp và hoàn thành bài tập ở nhà

**c. Sản phẩm:** câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**: Giáo viên hướng dẫn học sinh làm một số bài tập trắc nghiệm.

**Câu 1.** **Khu vực Đông Nam Á nằm án ngữ trên con đường hàng hải nối liền giữa**

**A. Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương.**

B. Thái Bình Dương và Đại Tây Dương.

C. Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương.

D. Đại Tây Dương và Bắc Băng Dương.

**Câu 2. Khu vực Đông Nam Á được biết đến là quê hương của loại cây trồng nào dưới đây?**

A. Bạch dương.

B. Nho.

**C. Lúa nước.**

D. Ô liu.

**Câu 3.** **Vương quốc Sri Vi-giay-a nằm ở quốc gia nào ngày nay?**

**A. Malaysia**

B. Indonexia

C. Việt Nam

D. Philippin

**Câu 4.** **Ngành kinh tế chính ở các vương quốc ở vùng Đông Nam Á lục địa là**

**A. nông nghiệp.**

B. thủ công nghiệp.

C. khai thác thủy sản.

D. buôn bán đường biển.

**Câu 5: Phù Nam là vương quốc phát triển nhất trong bảy thế kỉ đầu Công nguyên với thương cảng nào?**

A. Cảng Hội Thống

B. Cảng Hội An

C. Cảng Vân Đồn

**D. Cảng Óc Eo**

**Câu 6: Đâu không phải quốc gia phong kiến ở Đông Nam Á từ thế kỉ VII đến thế kỉ X?**

A. Dva-ra-va-ti

B. Pa-gan

C. Sri Vi – Giay – a

**D. Đại Ngu**

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS tham gia trò chơi

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Câu trả lời của học sinh

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**-** GV nhận xét bài làm của HS.

**4. Hoạt động vận dụng:**

**a. Mục tiêu:**  Nhằm giúp HS vận dụng kiến thức mới đã lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập, cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV đặt câu hỏi, HS hoàn thành nhiệm vụ

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV giao bài tập về nhà

**1. Sông Mê Công gắn bó với lịch sử của những vương quốc cổ nào ở Đông Nam Á? Những vuowgn quốc đó thuộc về các quốc gia nào ngày nay? Tham khảo trên bản đồ 12.1 và lược đồ 12.2 cho câu trả lời của em.**

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

**Gợi ý trả lời:**

**1.**

- Sông Mê Công gắn bó với lịch sử của các vương quốc cổ là: Chân Lạp, Phù Nam.

- Phù Nam thuộc về Việt Nam; Chân Lạp là Campuchia. Ngoài ra, sông Mê Công còn chảy trên lãnh thổ của cả Lào, Myanma và Thái Lan…

**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**

**\* Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.**

+ Đọc, tìm hiểu trước **Bài 13. Giao lưu thương mại và văn hóa Đông Nam Á (Từ đầu công nguyên đến thế kỉ X)**

+ Tìm hiểu về tác động của quá trình giao lưu thương mại

+ Sưu tầm tranh ảnh, tư liệu về các thành tựu văn hóa tiêu biểu của Đông Nam Á chịu ảnh hưởng của Trung Quốc

GVBM

TỔ TRƯỞNG